|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG TỈNH TRÀ VINH**  Số: 55/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Càng Long, ngày 25 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 543/2022/TLST-HN ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung” giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1981 Địa chỉ: ấp Ph, xã Ch, huyện P, tỉnh A.

*Bị đơn:* Anh Đặng Văn L, sinh năm 1982 Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 33, 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia

đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ N với anh Đặng Văn L.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ N với anh Đặng Văn L tự nguyện thuận tình ly hôn.
   * Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Đặng Minh Th, sinh ngày 30/12/2015 có nguyện vọng được tiếp tục sống với chị N. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Mỹ N với anh Đặng Văn L tự nguyện thoả thuận chị N được tiếp tục nuôi con tên Đặng Minh Th.
   * Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ N chưa yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Anh Đặng Văn L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

* + Về tài sản chung, nợ chung và người khác nợ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Mỹ N với anh Đặng Văn L tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau khi ly hôn có phát sinh tranh chấp thì các bên được quyền yêu cầu giải quyết trong vụ kiện khác.
  + Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ N tự nguyện nộp

150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp

300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013570 ngày 01/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long. Chị N được nhận lại số tiền còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * VKSND huyện Càng Long; * CCTHADS huyện Càng Long; * UBND xã; * Các đương sự; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Thạch Huỳnh Liêm** |